

CHỨNG THƯ THẨM ĐỊNH GIÁ

Tài sản thẩm định giá	: 01 xe ô tô con chở tiền Huyndai Santafe; Sản xuất năm 2014 tại Hàn Quốc, xe đã qua sử dụng. Biển kiểm soát số: 30A-287.99
Khách hàng yêu cầu	: NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM – CN NAM THĂNG LONG
Địa chỉ	: Số 117A Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, Tp Hà Nội
Mục đích thẩm định giá	: Làm cơ sở xác định giá trị tài sản nhằm mục đích thanh lý tài sản.
Thời điểm thẩm định giá	: Tháng 05/2025.

Tháng 05 năm 2025



CÔNG TY TNHH THẨM ĐỊNH GIÁ VPG VIỆT NAM

Hội sở: Số 70 Vạn Phúc, Phường Kim Mã, Quận Ba Đình, Hà Nội

Chi nhánh HCM: Số 119 Đường Tân Chánh Hiệp 18, P. Tân Chánh Hiệp, Q. 12, TP. HCM

Hotline: 0903.553.682 - 0982.330.332

Website: www.vpgvn.com * Email: vpgvietnam.info@gmail.com

Số: 245/2025/CT-VPG

Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2025

CHỨNG THƯ THẨM ĐỊNH GIÁ

Kính gửi: NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM – CN NAM THĂNG LONG

- Căn cứ Hợp đồng Thẩm định giá số: 245/2025/HĐ-VPG ngày 26/05/2025 ký giữa Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – CN Nam Thăng Long và Công ty TNHH Thẩm định giá VPG Việt Nam về việc thẩm định giá.
- Căn cứ vào Báo cáo kết quả thẩm định giá số 245/2025/BC-VPG ngày 28/05/2025.
- Căn cứ hồ sơ pháp lý của tài sản do Khách hàng cung cấp và Khảo sát hiện trạng thực tế của tài sản, cùng các phương pháp áp dụng trong tính toán theo quy định của pháp luật.
- Công ty TNHH Thẩm định giá VPG Việt Nam (Sau đây gọi tắt là VPG) xin trân trọng thông báo đến Quý khách Chứng thư với các nội dung sau đây:

- | | |
|--|---|
| - Khách hàng | : NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM – CN NAM THĂNG LONG
Địa chỉ: Số 117A Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, Tp Hà Nội |
| - Tài sản thẩm định giá | : 01 xe ô tô con chở tiền Hyundai Santafe; Sản xuất năm 2014 tại Hàn Quốc, xe đã qua sử dụng. Biển kiểm soát số: 30A-287.99 |
| - Thời điểm thẩm định giá | : Tháng 05/2025. |
| - Mục đích thẩm định giá | : Làm cơ sở xác định giá trị tài sản nhằm mục đích thanh lý tài sản. |
| - Căn cứ pháp lý | : Xem chi tiết tại Phụ lục căn cứ pháp lý đính kèm. |
| - Cơ sở giá trị | : Giá trị thị trường. |
| - Giả thiết và giả thiết đặc biệt | : - Khách hàng cung cấp hồ sơ pháp lý và hướng dẫn khảo sát tài sản do vậy Khách hàng chịu trách nhiệm về tính chính xác của những thông tin này. VPG sử dụng những phần thông tin có giá trị trong hồ sơ pháp lý kết hợp khảo sát thực tế để thực hiện tính toán giá trị tài sản.
- Tài sản không có tranh chấp hay khiếu kiện. |
| - Cách tiếp cận và phương pháp | : Tiếp cận từ thị trường. |
| - Kết quả tại thời điểm thẩm định giá | : 270.000.000 đồng |
| - Thời hạn hiệu lực | : 03 tháng kể từ ngày phát hành. |
| - Những điều khoản loại trừ và hạn chế | : Xem chi tiết trong Báo cáo thẩm định giá đính kèm và Phụ lục điều khoản loại trừ và hạn chế chung. |

- Các tài liệu kèm theo :
- Báo cáo kết quả thẩm định giá
 - Phụ lục chú thích từ ngữ
 - Phụ lục căn cứ pháp lý
 - Phụ lục hình ảnh và Sơ đồ
 - Phụ lục phương pháp so sánh

Chứng thư thẩm định giá được phát hành 03 (ba) bản chính thức bằng tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau. Công ty giữ 01 (một) bản, Khách hàng giữ 02 (hai) bản. Mọi hình thức sao chép bản phát hành mà không có sự đồng ý bằng văn bản của Công ty chúng tôi đều là hành vi vi phạm pháp luật.

CHUYÊN VIÊN THẨM ĐỊNH



PHẠM THU PHƯƠNG

THẨM ĐỊNH VIÊN VỀ GIÁ



LÊ THỊ HẠNH
(Thẻ TDV số: XIII18.1958)

GIÁM ĐỐC



BUI NAM LONG
(Thẻ TDV số: XII17.1781)



CÔNG TY TNHH THẨM ĐỊNH GIÁ VPG VIỆT NAM
Địa chỉ: Số 274 phố Đặng Tiến Đông, Đống Đa, Hà Nội
VPGD: Số 70 Vạn Phúc, phường Kim Mã, quận Ba Đình, Hà Nội
Hotline: 0903553682/0982330332
Webstie: www.Vpgvn.com Email:VPGVietnam.info@gmail.com

Số: 245/2025/BC-VPG

Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH GIÁ

1. THÔNG TIN CHUNG

- | | |
|---------------------------|---|
| - Công ty thẩm định giá | : CÔNG TY TNHH THẨM ĐỊNH GIÁ VPG VIỆT NAM
Địa chỉ: Số 274 Đặng Tiến Đông, Q. Đống Đa, Tp Hà Nội |
| - Khách hàng | : NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM – CN NAM THẮNG LONG
Địa chỉ: Số 117A Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, Tp Hà Nội |
| - Hợp đồng số | : 245/2025/BC-VPG ngày 26/05/2025. |
| - Tài sản thẩm định giá | : 01 xe ô tô con chở tiền Hyundai SantaFe; Sản xuất năm 2014 tại Hàn Quốc, xe đã qua sử dụng. Biển kiểm soát số: 30A-287.99 |
| - Chủ sở hữu/ sử dụng | : Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – CN Nam Thắng Long |
| - Thời điểm thẩm định giá | : Tháng 05/2025. |
| - Mục đích thẩm định giá | : Làm cơ sở xác định giá trị tài sản nhằm mục đích thanh lý tài sản. |
| - Căn cứ pháp lý | : Xem chi tiết tại Phụ lục căn cứ pháp lý đính kèm. |

2. TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG:

Tham khảo giá trị thị trường của các loại xe cùng công năng và dòng xe tại thời điểm thẩm định giá. Xe hoạt động bình thường nên thanh khoản ở mức trung bình.

3. MÔ TẢ TÀI SẢN

3.1. Hồ sơ pháp lý do khách hàng cung cấp (bản photo):

- Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số DC 0476069 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới số 29-27D cấp ngày 12/11/2024. Hiệu lực tới ngày 11/05/2025
- Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 017704 ngày 30/07/2014 do Phòng Cảnh sát giao thông – Công an TP Hà Nội cấp cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – CN Nam Thắng Long. Biển kiểm soát: 30A-287.99

Đánh giá hồ sơ: Đầy đủ.

3.2. Đặc điểm và hiện trạng:

- Xe ô tô chở tiền
- Nhãn hiệu: HUYNDAI
- Số loại: SANTAFE
- Biển kiểm soát: 30A-287.99
- Năm, nước sản xuất: Hàn Quốc
- Màu xe: Bạc Xám
- Số máy: G4KEEU367176

- Số khung: KMHSU81CCEU33968
- Công thức bánh xe: 4x4
- Trọng lượng bản thân: 1885 kg
- Số người cho phép chở: 5 chỗ ngồi
- Loại nhiên liệu: Xăng
- Thể tích làm việc của động cơ: 2359 cm³
- Tình trạng xe: Xe vẫn còn sử dụng bình thường, nội thất xe đã cũ, thân vỏ xe bám bụi, đuôi xe phần sơn có bong tróc nhẹ.

4. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH GIÁ

4.1. Trị giá:

Trên cơ sở các tài liệu do Khách hàng cung cấp, với cơ sở giá trị và cách tiếp cận, phương pháp thẩm định giá được áp dụng, VPG thông báo kết quả thẩm định giá tài sản như sau:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Danh mục	Biển kiểm soát	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	01 xe ô tô con chở tiền Hyundai SantaFe; Sản xuất năm 2014 tại Hàn Quốc, xe đã qua sử dụng.	30A-287.99	Xe	1	270.000.000	270.000.000
	Tổng cộng					270.000.000
Bằng chữ: Hai trăm bảy mươi triệu đồng chẵn ./.						

4.2. Giải thích phương pháp:

- Cơ sở giá trị : Giá trị thị trường
- Giả thiết và giả thiết đặc biệt :
 - Khách hàng cung cấp hồ sơ pháp lý và hướng dẫn khảo sát tài sản do vậy Khách hàng chịu trách nhiệm về tính chính xác của những thông tin này. VPG sử dụng những phần thông tin có giá trị trong hồ sơ pháp lý kết hợp khảo sát thực tế để thực hiện tính toán giá trị tài sản.
 - Tài sản không có tranh chấp hay khiếu kiện
- Cách tiếp cận và Phương pháp : Tiếp cận từ thị trường
- Chi tiết :
 - Phương pháp so sánh: Là phương pháp dựa trên cơ sở phân tích mức giá của các tài sản tương tự với tài sản cần thẩm định giá đã giao dịch thành công hoặc đang mua, bán trên thị trường vào thời điểm thẩm định giá hoặc gần với thời điểm thẩm định giá để ước tính giá trị thị trường của tài sản cần thẩm định. Phương pháp so sánh chủ yếu được áp dụng trong thẩm định giá các tài sản có giao dịch, mua bán phổ biến trên thị trường.

5. NHỮNG ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ VÀ HẠN CHẾ

- Khách hàng và các bên liên quan chịu trách nhiệm về tính chính xác của danh mục, số lượng và các thông tin khác liên quan đến tài sản được thẩm định giá đã cung cấp cho Công ty VPG trong quá trình thẩm định giá tài sản. Công ty VPG không có trách nhiệm kiểm tra tính xác thực của bản sao những

văn bản pháp lý có liên quan đến tài sản thẩm định do khách hàng và các bên liên quan cung cấp so với bản gốc.

- Kết quả thẩm định giá chỉ đúng với các giả thiết, giả thiết đặc biệt đã được nêu ra (nếu có), không đúng cho các trường hợp khác. Kết quả thẩm định giá trên là giá trị tối thiểu phục vụ mục đích thẩm định.
- Kết quả thẩm định giá chỉ sử dụng cho mục đích đã được đề cập tại văn bản này và chỉ có hiệu lực khi Hợp đồng thẩm định giá nêu trên được các bên tham gia tuân thủ và hoàn thành các điều khoản trong hợp đồng quy định. Trong trường hợp khách hàng không thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ bao gồm nghĩa vụ thanh toán đã ghi trong Hợp đồng nêu trên trong thời hạn quy định thì mặc nhiên hợp đồng vô hiệu và toàn bộ Chứng thư/ Báo cáo thẩm định giá liên quan đến Hợp đồng này nếu được thoả thuận giao trước cho khách hàng sẽ không có giá trị pháp lý.
- Kết quả thẩm định giá chỉ mang ý nghĩa tư vấn, không có giá trị xác định quyền tài sản cũng như thay thế các giấy tờ pháp lý có liên quan đến tài sản.
- Kết quả thẩm định giá trên là kết quả khi chủ sở hữu tài sản đã hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ tài chính về quyền sở hữu của tài sản theo quy định pháp luật hiện hành.
- Thị trường giao dịch xe tại khu vực không sôi động nên việc điều tra thông tin giao dịch có phần hạn chế. Mức giá nêu trên chỉ được xác nhận tại thời điểm thẩm định giá, với các chính sách quản lý của Nhà nước hiện tại có liên quan. Trường hợp các chính sách quản lý Nhà nước thay đổi có thể làm cho mức giá tài sản thay đổi.
- Công ty VPG không được khách hàng cung cấp bất kỳ hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp nào. Để phục vụ cho mục đích thẩm định giá, Công ty VPG giả định rằng tài sản không bị tranh chấp, thế chấp và xung đột lợi ích.
- Kết quả thẩm định giá được tư vấn cho khách hàng trong điều kiện giới hạn bởi các thông tin thị trường mà Công ty VPG thu thập tại thời điểm thẩm định giá. Các chế độ khuyến mãi, giảm giá hay bất kỳ hoạt động mang tính kỹ thuật thương mại tương tự nào khác không thuộc trách nhiệm xem xét của Công ty VPG. Khách hàng (Chủ đầu tư) có trách nhiệm quyết định mức giá tài sản trong giao dịch cụ thể theo đúng quy định của Nhà nước.
- Cam kết: Thẩm định viên không có quan hệ kinh tế hoặc quyền lợi kinh tế như góp vốn cổ phần, cho vay hoặc vay vốn từ khách hàng, không là cổ đông chi phối của khách hàng hoặc ký kết hợp đồng gia công dịch vụ, đại lý tiêu thụ hàng hóa.
- Công ty VPG chỉ chịu trách nhiệm về giá đối với số lượng tài sản được thẩm định giá và số lượng văn bản (bản chính và bản sao) do Công ty VPG phát hành.

6. CÁC TÀI LIỆU KÈM THEO

- Phụ lục 1: Chú thích từ ngữ
- Phụ lục 2: Căn cứ pháp lý
- Phụ lục 3: Phương pháp so sánh
- Phụ lục 4: Hình ảnh và sơ đồ

Kết quả thẩm định giá được phát hành 03 (ba) bản chính bằng Tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau. Công ty giữ 01 (một) bản, Khách hàng giữ 02 (hai) bản. Mọi hình thức sao chép bản phát hành mà không có sự đồng ý bằng văn bản của Công ty chúng tôi đều là hành vi vi phạm pháp luật.

PHỤ LỤC 01: CHÚ THÍCH TỪ NGỮ

- Căn cứ vào mục đích thẩm định giá và đặc điểm tài sản thẩm định giá chúng tôi lựa chọn giá trị thị trường làm cơ sở thẩm định giá.
“Giá trị thị trường là mức giá ước tính của tài sản tại thời điểm, địa điểm thẩm định giá, giữa một bên là người mua sẵn sàng mua và một bên là người bán sẵn sàng bán, trong một giao dịch mua bán khách quan và độc lập, có đầy đủ thông tin, các bên tham gia hành động một cách có hiểu biết, thận trọng và không bị ép buộc”
- Phương pháp so sánh: Là phương pháp thẩm định giá, xác định giá trị của tài sản thẩm định giá dựa trên cơ sở phân tích mức giá của các tài sản so sánh để ước tính, xác định giá trị của tài sản thẩm định giá. Phương pháp so sánh thuộc cách tiếp cận từ thị trường.

PHỤ LỤC 02: PHỤ LỤC CĂN CỨ PHÁP LÝ

1. Văn bản pháp lý về thẩm định giá.

- Luật giá số 16/2023/QH15 ngày 19/06/2023 của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Nghị định số 78/2024/NĐ-CP ngày 01/07/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá về Thẩm định giá;
- Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/07/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá về Thẩm định giá
- Thông tư số 31/2024/TT-BTC ngày 16/05/2024 của Bộ tài chính ban hành chuẩn mực thẩm định giá Việt Nam về thu thập và phân tích thông tin về tài sản thẩm định giá;
- Thông tư số 32/2024/TT-BTC ngày 16/05/2024 của Bộ tài chính ban hành các chuẩn mực thẩm định giá Việt Nam về cách tiếp cận từ thị trường, cách tiếp cận từ chi phí, cách tiếp cận từ thu nhập;
- Thông tư số 30/2024/TT-BTC ngày 16/05/2024 của Bộ tài chính Ban hành các chuẩn mực thẩm định giá Việt Nam về quy tắc đạo đức nghề nghiệp thẩm định giá, phạm vi công việc thẩm định giá, cơ sở giá trị thẩm định giá, hồ sơ thẩm định giá;

2. Căn cứ văn bản nội bộ VPG.

- Ngân hàng dữ liệu của VPG;
- Kết quả khảo sát thông tin trong nước liên quan đến giá trị tài sản cùng loại.
- Kết quả khảo sát thực tế hiện trạng tài sản Tháng 05/2025;

PHỤ LỤC 03: PHỤ LỤC PHƯƠNG PHÁP SO SÁNH

1. Thông tin thu thập

STT	Đặc điểm tài sản	TSĐG	Tài sản so sánh		
			1	2	3
1	Nguồn thông tin		Thông tin rao bán: 0979032488	Thông tin rao bán: 0981952668	Thông tin rao bán: 0978337055
2	Thời điểm thu thập		Tháng 05/2025	Tháng 05/2025	Tháng 05/2025
3	Loại xe/ số loại	Ô tô chở tiền Hyundai Santafe, sản xuất năm 2014	Ô tô Hyundai Santafe 4WD, sản xuất năm 2014	Ô tô Hyundai Santafe 4WD, sản xuất năm 2014	Ô tô Hyundai Santafe 4WD, sản xuất năm 2014
4	Hiện trạng sử dụng	Xe ngân hàng, hoạt động bình thường	Xe cá nhân, hoạt động bình thường	Xe cá nhân, hoạt động bình thường	Xe cá nhân, hoạt động bình thường
5	Động cơ (cc)	Xăng, 2359cm3	Xăng, 2359cm3	Xăng, 2359cm3	Xăng, 2359cm3
6	Số km đã đi	262596km	119370km	131.000	120.000
7	Hộp số	Số sàn	Số tự động	Số tự động	Số tự động
8	Xuất xứ	Hàn Quốc	Hàn Quốc	Hàn Quốc	Hàn Quốc
9	Tiện nghi nội thất	Cơ bản	Đã được sửa chữa lại	Đã được sửa chữa lại	Đã được sửa chữa lại
10	Giá thu thập (đồng)		495.000.000	525.000.000	545.000.000
11	Giá ước tính (đồng)		420.750.000	446.250.000	463.250.000
12	Tỷ lệ giao dịch thành công (%)		85%	85%	85%

2. Bảng điều chỉnh

STT	YẾU TỐ SO SÁNH	TSĐG	TSSS 1	TSSS 2	TSSS 3
1	Giá bán (đồng/chiếc)		420.750.000	446.250.000	463.250.000
2	Hiện trạng sử dụng	Xe ngân hàng, hoạt động bình thường	Xe cá nhân, hoạt động bình thường	Xe cá nhân, hoạt động bình thường	Xe cá nhân, hoạt động bình thường
2.1	Nhận định		Thuận lợi hơn	Thuận lợi hơn	Thuận lợi hơn
2.2	Tỷ lệ	100%	110%	110%	110%
2.3	Tỷ lệ điều chỉnh		-9,09%	-9,09%	-9,09%
2.4	Mức điều chỉnh (đồng/chiếc)		(38.246.175)	(40.564.125)	(42.109.425)
3	Loại xe/ số loại	Ô tô chở tiền Hyundai Santafe, sản xuất năm 2014	Ô tô Hyundai Santafe 4WD, sản xuất năm 2014	Ô tô Hyundai Santafe 4WD, sản xuất năm 2014	Ô tô Hyundai Santafe 4WD, sản xuất năm 2014
3.1	Nhận định		Tương đồng	Tương đồng	Tương đồng
3.2	Tỷ lệ	100%	100%	100%	100%
3.3	Tỷ lệ điều chỉnh		0,00%	0,00%	0,00%
3.4	Mức điều chỉnh (đồng/chiếc)		-	-	-
4	Hộp số	Số sàn	Số tự động	Số tự động	Số tự động
4.1	Nhận định		Thuận lợi hơn	Thuận lợi hơn	Thuận lợi hơn
4.2	Tỷ lệ	100%	110%	110%	110%
4.3	Tỷ lệ điều chỉnh		-9,09%	-9,09%	-9,09%

4.4	Mức điều chỉnh (đồng/chiếc)		(38.246.175)	(40.564.125)	(42.109.425)
5	Số km đã đi	262596km	119370km	131000	120000
5.1	Nhận định		Thuận lợi hơn	Thuận lợi hơn	Thuận lợi hơn
5.2	Tỷ lệ	100%	120%	120%	120%
5.3	Tỷ lệ điều chỉnh		-16,67%	-16,67%	-16,67%
5.4	Mức điều chỉnh (đồng/chiếc)		(70.139.025)	(74.389.875)	(77.223.775)
6	Tiện nghi nội thất	Cơ bản	Đã được sửa chữa lại	Đã được sửa chữa lại	Đã được sửa chữa lại
6.1	Nhận định		Thuận lợi hơn	Thuận lợi hơn	Thuận lợi hơn
6.2	Tỷ lệ	100%	105%	105%	106%
6.3	Tỷ lệ điều chỉnh		-4,76%	-4,76%	-5,66%
6.4	Mức điều chỉnh (đồng/chiếc)		(20.027.700)	(21.241.500)	(26.219.950)
A	Mức giá chỉ dẫn (đồng/chiếc)		254.090.925	269.490.375	275.587.425
B	Thống nhất mức giá chỉ dẫn (đồng/chiếc)			270.000.000	
C	Số lần điều chỉnh (lần)		4	4	4
D	Điều chỉnh thuần (đồng/chiếc)		-166.659.075	-176.759.625	-187.662.575
E	Điều chỉnh tuyệt đối (đồng/chiếc)		166.659.075	176.759.625	187.662.575

Tổ thẩm định lựa chọn đơn giá sau điều chỉnh:

270.000.000

Tỷ lệ chênh lệch **8,46%**

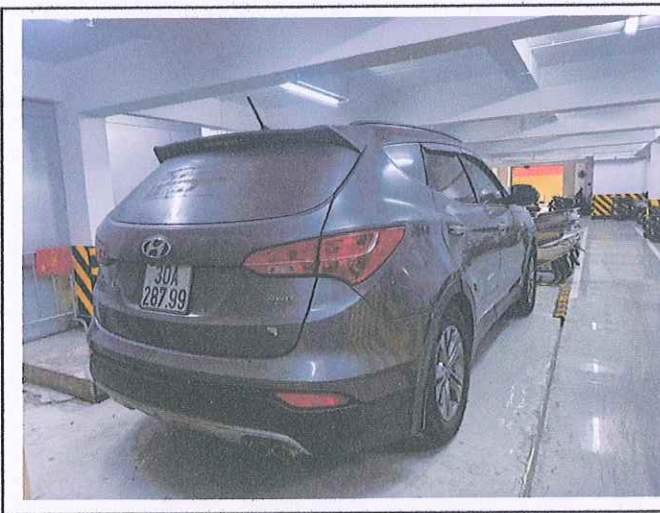
VƯỢT 10% PHẢI ĐIỀU CHỈNH LẠI

PHỤ LỤC 04

HÌNH ẢNH HIỆN TRẠNG THỰC TẾ TÀI SẢN

(Kèm theo Chứng thư thẩm định giá số: 245/2025/CT-VPG ngày 28/05/2025
của Công ty TNHH Thẩm định giá VPG Việt Nam)

A. Xe ô tô con chở tiền Hyundai Santafe; Sản xuất năm 2014 tại Hàn Quốc, xe đã qua sử dụng. Biển kiểm soát số: 30A-287.99



Tên chủ xe (Owner's full name): NH TMCP CTVN-CN NAM THẮNG LONG
Số máy (Engine N°): Q4KEEU367176
Địa chỉ (Address): 117A H/Q/Việt, Cầu Giấy
Số khung (Chassis N°): 81CCEU339968
Nhãn hiệu (Brand): HYUNDAI
Số loại (Model code): SANTAFE
Loại xe (Type): Ô tô chở tiền
Dung tích (Capacity): 2359
Màu sơn (Color): Bạc Xám
Tải trọng (Hàng hoá): 300 kg; Số chỗ ngồi (Sit): 5; đứng (Stand): ; nằm (Lie):
Đăng ký xe có giá trị đến ngày (date of expiry):

Hà Nội, ngày (date) 30 tháng 07 năm 2014

Biển số đăng ký (N° Plate) (T)

30A-287.99

Đăng ký lần đầu ngày:

Date of first registration

30/07/2014

THƯỢNG TÁ



Nguyễn Ngọc Mễ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Socialist Republic of Vietnam

CÔNG AN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Hà Nội city's Public Security

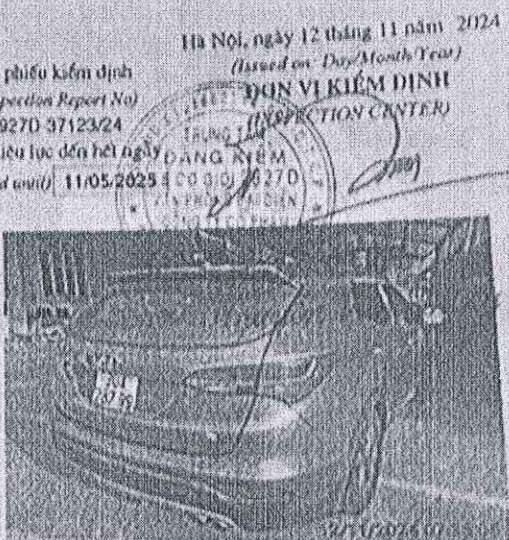
PHÒNG CẢNH SÁT GIAO THÔNG

The traffic police Division

CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ XE Ô TÔ

Car Registration Certificate

Số (Number): 017704

1. THÔNG TIN XE (Vehicle Info) Biển đăng ký: 30A-287.99 Số quản lý: 2903V-098422 (Registration Number) (Vehicle Inspection No.) Loại phương tiện: (Type) Ô tô chở tải Nhà hiệu: (Mark) HYUNDAI Số loại: (Model code) SANTAFE Số máy: (Engine Number) G4KEU367176 Số khung: (Chassis Number) KMHSU81GCEU339968 Năm, Nước sản xuất: 2014, Hàn Quốc Niên hạn SD: (Lifetime limit) (Manufactured Year and Country) Kinh doanh vận tải: (Commercial Use) ☒ Cải tạo: (Modification) ☐		Số lượng lốp, cỡ lốp/trục: (Number of tires, Tire size/axle) 1: 2, 235/65R17 2: 2, 235/65R17
2. THÔNG SỐ KỸ THUẬT (SPECIFICATIONS) Công thức bánh xe: 4x4 Vết bánh xe: 1633/1644 (mm) (Wheel Formula) (Wheel Tread) Kích thước bao: (Overall Dimension) 4690 x 1880 x 1690 (mm) Kích thước lồng thùng xe: (Inside cargo container dimension) (mm) Chiều dài cơ sở: (Wheelbase) 2700 (mm) Khối lượng bản thân: (Kerb mass) 1845 (kg) Khối lượng hàng CC theo TK/CP TGGT: (Design/Authorized payload) 300/500 (kg) Khối lượng toàn bộ theo TK/CP TGGT: (Design/Authorized total mass) 2510/2510 (kg) Khối lượng kéo theo TK/CP TGGT: (Design/Authorized towed mass) (kg) Số người cho phép chở: 5 chỗ ngồi, 0 chỗ đứng, 0 chỗ nằm (Permissible No. of Pers Carried: seat, stood place, laying place) Loại nhiên liệu: (Type of Fuel Used) Xăng Thể tích làm việc của động cơ: (Engine Displacement) 2359 (cm³) Công suất lớn nhất/độ quay: (Max. output/rpm) 129(kW)/6000(vph) Số sê-ri: (No.) DC-0476069 E61C65D-		Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2024 (Issued on: Day/Month/Year) Số phiếu kiểm định: (Inspection Report No) 29270 37123/24 Có hiệu lực đến hết ngày 11/05/2025 (Valid until) 11/05/2025 
Có lắp thiết bị giám sát hành trình: (Equipped with Tachograph) Có lắp camera: (Equipped with camera) Không cấp tem kiểm định: (Inspection stamp was not issued) Ghi chú: Biển đăng ký nền trắng		

CHỦ PHƯƠNG TIỆN, LÁI XE CẦN BIẾT (Vehicle owner, drivers are to be aware of the following): 1. Khi tham gia giao thông phải mang theo Giấy chứng nhận kiểm định. Nộp tại Ủy ban an ninh trật tự và Cảnh sát giao thông khi có thông báo thu hồi của các Đơn vị đăng kiểm. When participating a vehicle in traffic, the certificate of inspection must be displayed. Return certificate and inspection sticker when receiving a withdrawal notice from the Inspection Center. 2. Là xe khi lưu hành qua cầu, hầm đường bộ phải tuân thủ các biển báo hiệu đường bộ đặt trên công trình. When passing the bridges, road tunnels, drivers must comply with road markings/signs placed on the road. 3. Thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa nhằm duy trì tình trạng kỹ thuật của xe giữa hai kỳ kiểm định. During two consecutive inspections, perform maintenance and repairs to maintain the vehicle's technical condition. 4. Khi có thay đổi thông tin hình chính, thông số kỹ thuật phải đăng Đơn vị đăng kiểm để được hướng dẫn làm thủ tục ghi nhận thay đổi. When receiving a notice of vehicle information, registration, modification of frame/chassis or changing of engine No., the concerned Inspection Center (Vietnam Register) should be notified for instructions and the required procedures are to be followed. 5. Xe có ghi bị tai nạn giao thông dẫn đến không đảm bảo an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định phải sửa chữa, khắc phục và đưa Đơn vị đăng kiểm để kiểm định lại. A motor vehicle which is damaged by accident and the requirements for technical safety and environmental protection are not assured, is to be repaired and brought for re-inspection at an Inspection Center. 6. Giấy chứng nhận kiểm định không sử dụng làm căn cứ khi chuyển nhượng phương tiện. A certificate of inspection should not be used as a basis for transferring vehicle.	BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỤC ĐĂNG KÝ VIỆT NAM MOT - Vietnam Register GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CẢI THIỆN ĐƠN VỊ PERIODICAL INSPECTION CERTIFICATE OF MOTOR VEHICLE FOR COMPLIANCE WITH TECHNICAL SAFETY AND ENVIRONMENTAL PROTECTION REQUIREMENTS (No. 30A) 0476069
--	--